

Số: 1202/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 28 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 944/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Hiền M, sinh năm 1978;
Hộ khẩu thường trú: Số 18/24N đường T, Phường M, Quận B, Thành phố H.
Chỗ ở: Số 2 đường S, Khu dân cư B, xã H, huyện C, Thành phố H.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Số 19 đường L, phường Q, quận T, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hiền M và ông Nguyễn Đình N.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Bà Nguyễn Thị Hiền M và ông Nguyễn Đình N thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà M và ông N chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 236/2005, quyển số 02/P.TQ ngày 20/12/2005 do Ủy ban nhân dân phường Q, quận T, Thành phố H cấp cho bà M và ông N không còn giá trị pháp lý

- *Về quan hệ con chung*: Bà M và ông N xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Đình P, sinh ngày 06/12/2007 và Nguyễn Đình P2, sinh ngày 16/10/2009. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Đình P cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Nguyễn Đình P2 cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông N và bà M do không ai có yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Trường hợp các bên lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- *Về tài sản chung*: Bà M và ông N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà M và ông N xác nhận không có.

- *Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng do bà M tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng 300.000 đồng bà M đã nộp theo Biên lai thu số 0036185 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Hoàn lại cho bà M số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu trên.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận T;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS quận T;
- UBND phường Q, quận T, Thành phố H;
- Lưu HS,VP.

Ngô Thị Thùy Trang